

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HS-ST
Ngày: 20-5- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân.

2. Ông Hà Văn Cương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST-HS ngày 07/5/2021, đối với bị cáo:

Sông Bả S, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Bản B, xã M, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sông Bả T và con bà: Giàng Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 01/10/2020 bị Chủ tịch UBND xã M ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng do nghiện ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 05/01/2021, tổ công tác Công an xã M, Sông Mã đến nhà của Sông Bả S - sinh năm 2001 trú tại bản B, xã M, Sông Mã (là đối tượng thuộc diện quản lý người nghiện ma túy của UBND xã M) để đưa về trụ sở Công an xã để tiến hành test thử ma túy theo quy định. Quá trình làm việc tổ công tác yêu cầu S tự giác giao nộp đồ vật liên quan đến việc vi phạm pháp luật, thì S đã giao nộp 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 02 viên nén hình tròn

màu hồng, (*S khai nhận là Hồng phiến*) từ trong lòng bàn tay phải cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Ngày 06/01/2021, tại Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh khối lượng, trích mẫu gửi giám định. Kết quả 02 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của S có khối lượng là 0,20 gam, đã sử dụng hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu S.

Kết luận giám định số: 187 ngày 07/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng của các mẫu gửi giám định là 0,20gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,20gam; loại Methamphetamine. Hoàn lại đôi tượng giám định chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu S không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,10gam*”.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Sông Bả S sử dụng ma túy từ năm 2018. Khoảng 07 giờ ngày 05/01/2021 S mang theo số tiền 30.000VNĐ, đi bộ một mình từ nhà ở bản B đến bản H, cùng xã M, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến bản H, S gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ ngược chiều, qua nói chuyện S hỏi mua được của người này 02 viên hồng phiến được gói chung vào 01 gói nilon màu hồng với giá 30.000VNĐ. Mua được ma túy, S cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang ở nhà S lấy gói ma túy ra cầm ở lòng bàn tay phải để chuẩn bị sử dụng thì có tổ công tác Công an xã M đến đưa S đi test thử ma túy, quá trình làm việc tổ công tác đã yêu cầu nếu có ma túy thì giao nộp nên S nộp lại gói ma túy mua được cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Sông Bả S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 16 đến 22 tháng tù. Xét hoàn cảnh khó khăn và bị cáo thuộc hộ nghèo nên miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) và án phí cho bị cáo; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh:

- Sộng Bả S (*là đối tượng thuộc diện quản lý người nghiện ma túy của UBND xã M*). Ngày 05/01/2021, tổ công tác Công an xã M, Sông Mã đến nhà của S để tiến hành test thử ma túy theo quy định. Quá trình làm việc tổ công tác yêu cầu S tự giác giao nộp đồ vật liên quan đến vi phạm pháp luật thì S đã giao nộp 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng. Theo kết luận giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,20 gam. Mục đích để sử dụng cho bản thân.

- Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới.

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Sộng Bả S đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, có 01 tiền sự: Ngày 01/10/2020 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng do nghiện ma túy. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo được hưởng.

[5] Về vấn đề khác liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo ngày 05/01/2021. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại gồm: 02 phong bì thư đã được niêm phong dán kín, bên trong có 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng đã bóc

mở, 01 mảnh nilon màu hồng; 0,10gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có chứng nhận gia đình hộ nghèo nên được miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và án phí.

[8] Về đề xuất mức án của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cần cân nhắc nhằm có mức án tương xứng với nhân thân và khối lượng ma túy của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Sộng Bả S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Sộng Bả S 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 05/01/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín, chứa: 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, đã niêm phong kín, chứa: Chất bột màu hồng không sử dụng đến, có khối lượng 0,10gam.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 41 ngày 29/3/2021 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS huyện;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo; người có QL, NV liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lường Văn Quyết

